

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp dân sự thụ lý số: 59/2024/TLST - DS ngày 08/4/2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Cổ phần S1 Có Ngay (Trước đây là Công ty TNHH S2); địa chỉ trụ sở: A N, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An; người đại diện theo pháp luật: Ông SOMYOT NGERNDAMRONG – Chủ tịch Hội đồng quản trị; đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Chính L – Nhân viên Công ty Cổ phần S1 Có Ngay (Theo giấy ủy quyền số 456/2024/UQ-SVN ngày 01/3/2024 của Công ty Cổ phần S1 Có Ngay); địa chỉ: Số C T, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Anh Trần Văn S, sinh năm: 1978; địa chỉ: Thôn G P, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ:

Căn cứ vào Thỏa thuận về các điều khoản Hợp đồng BOM230901006NA14X được ký giữa anh Trần Văn S và Công ty Cổ phần S1 Có Ngay (Trước đây là Công ty TNHH S2) ngày 20/9/2023. Tính đến ngày 24/5/2024 anh Trần Văn S phải thanh toán ngay cho Công ty Cổ phần S1 Có Ngay (trước đây là Công ty TNHH S2) tổng số tiền là: 16.750.000 đồng, trong đó: Nợ gốc:

12.084.000 đồng; nợ lãi: 1.289.000 đồng (mức lãi suất 1,1%/tháng); phí hao mòn tài sản cầm cố: 3.377.000 đồng (phí hao mòn 3%/tháng).

2.2. Thời hạn và phương thức trả số tiền trên:

* Thời hạn trả số tiền nợ trên: Hai bên đương sự thống nhất như sau: Anh Trần Văn S phải thanh toán đầy đủ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phí hao mòn tài sản cầm cố nói trên cho Công ty Cổ phần S1 Có Ngay (trước đây là Công ty TNHH S2) vào ngày 25/7/2024.

* Phương thức trả nợ là chuyển khoản vào số tài khoản của Công ty Cổ phần S1 Có Ngay (trước đây là Công ty TNHH S2) số tài khoản: 0071001119444 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần N.

2.3. Về xử lý tài sản cầm cố:

Trong trường hợp anh Trần Văn S vi phạm thời hạn trả nợ thì được coi như vi phạm toàn bộ thỏa thuận thì Công ty Cổ phần S1 Có Ngay (trước đây là Công ty TNHH S2) có quyền yêu cầu anh Trần Văn S giao tài sản cầm cố hoặc yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản cầm cố là 01 xe mô tô hai bánh BKS: 73H1-151.88; loại xe: HONDA- SH MODE; màu: vàng, nâu; số khung: RLHJF510XDY051382; số máy: JF51E0051427; số Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 016436; do Công an huyện L cấp ngày 12/02/2014 của anh Trần Văn S để thu hồi khoản nợ cho Công ty Cổ phần S1 Có Ngay (trước đây là Công ty TNHH S2).

2.4. Về án phí:

- Anh Trần Văn S thỏa thuận chịu toàn bộ án phí tranh chấp dân sự sơ thẩm số tiền 418.750 đồng (Bốn trăm mười tám nghìn, bảy trăm năm mươi đồng) để sung quỹ Nhà nước.

- Công ty Cổ phần S1 Có Ngay (trước đây là Công ty TNHH S2) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Công ty Cổ phần S1 Có Ngay (trước đây là Công ty TNHH S2) số tiền tạm ứng án phí đã nộp 380.000 đồng (Ba trăm tám mươi nghìn đồng chẵn) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/23, số 0001141 ngày 08/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND TP Đồng Hới;
- Chi cục THADSTP Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Minh